TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **36**/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 30-12-2020
"V/v xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Văn Thanh

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Xuân Nam

Bà Hoàng Nữ Hảo Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Nhân Đức, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế*:** Ông Lê Xuân Phúc, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (số 11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế), xét xử sơ thẩm, công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 51/2020/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2020 về việc xin ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 143/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Bà Đỗ Thị Bích Ph**, sinh năm 1995, địa chỉ cư trú: Thôn Th, xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

- *Bị đơn:* **Ông Nguyen Duc Th**, sinh năm 1981, địa chỉ cư trú: 2860 Middletown Rd, Pittsburgh, PA 15204, Hoa Kỳ, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của bà Đỗ Thị Bích Ph và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 6 năm 2018, bà Đỗ Thị Bích Ph với ông Nguyen Duc Th quen nhau thông qua người thân của bà Ph, sau một thời gian tìm hiểu thì hai người tự nguyện đi đến hôn nhân. Sau đó, hai người đã tiến hành đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân huyện Phú Lộc cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 29/01/2019.

Sau khi kết hôn, hai người chung sống với nhau được khoảng 01 tháng thì ông Th trở về Hoa Kỳ. Khi ông Th về Hoa Kỳ giữa hai người giữ liên lạc với nhau, nhưng do hai vợ chồng ở xa nhau, thời gian ở bên nhau rấy ít nên hay xảy ra mâu thuẫn do không cùng quan điểm sống, từ đó ông Thiên ít liên lạc với bà Ph; tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt dần, không còn quan tâm đến nhau. Vì vậy, bà Đỗ Thị Bích Ph làm đơn khởi kiện xin ly hôn ông Nguyen Duc Th để mỗi người tạo lập cuộc sống riêng của mình.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với ông Nguyen Duc Th: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã gửi Thông báo về việc thụ lý vụ án và Công văn yêu cầu ông Nguyen Duc Th trả lời một số nội dung liên quan đến yêu cầu ly hôn của bà Đỗ Thị Bích Ph.

Ngày 12/11/2020 , Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế nhận được Văn bản trả lời của ông Nguyen Duc Th gửi từ Hòa Kỳ, có các nội dung như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyen Duc Th đồng ý ly hôn với bà Đỗ Thị Bích Ph.

2. Về con chung: Vợ chồng không có con chung, không yêu cầu giải quyết

3. Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do dịch bệnh Covid-19 nên ông Th xin phép vắng mặt tại các buổi làm việc tại Tòa án và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt ông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong vụ án đều tuân theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, không vi phạm gì cần phải kiến nghị khắc phục, đề nghị Tòa án xét xử cho bà Ph được ly hôn với ông Nguyen Duc Th. Buộc bà Ph phải chịu án phí ly hôn theo qui định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và qua thẩm tra tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. ***Về tố tụng:***

- Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn ông Nguyen Duc Th đang ở nước ngoài; nguyên đơn, bà Đỗ Thị Bích Ph, cư trú tại huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế nên theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Về sự có mặt của đương sự: Ông Nguyen Duc Th có văn bản đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên căn cứ Điều 227; khoản 1, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, ông Nguyen Duc Th.

[2]. ***Về nội dung:***

Xét yêu cầu xin ly hôn của bà Đỗ Thị Bích Ph, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bà Đỗ Thị Bích Ph và ông Nguyen Duc Th kết hôn trên cở sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân huyện Phú Lộc cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 29/01/2019.

Sau khi kết hôn, giữa hai người thường xảy ra mâu thuẫn do khoảng cách về địa lý, không cùng quan điểm sống, từ đó ông Th ít liên lạc với bà Ph, tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt dần, không còn quan tâm đến nhau.

Xét thấy, vợ chồng sống xa nhau, không có điều kiện quan tâm, chăm sóc nhau, cuộc sống chung không có, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy, cần

chấp nhận cho bà Đỗ Thị Bích Ph được ly hôn ông Nguyen Duc Th như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Về con chung và tài sản chung, nợ chung: Hai bên đương sự công nhận không có, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Đỗ Thị Bích Ph phải chịu 300.000 đồng, bà Ph đã nộp 300.000 đồng thể hiện tại Biên lai số: 005602 ngày 18/12/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huê nên được khấu trừ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 40; Điều 227; khoản 1, Điều 228; Điều 474; điểm b, khoản 5, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56 Điều 123 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Đỗ Thị Bích Ph được ly hôn ông Nguyen Duc Th.

Về con chung và tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Đỗ Thị Bích Ph phải chịu 300.000 đồng, bà Ph đã nộp 300.000 đồng thể hiện tại Biên lai số: 005602 ngày 18/12/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huê nên được khấu trừ hết.

Bà Đỗ Thị Bích Ph có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyen Duc Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- UBND huyện Phú Lộc;;
- Cục THADS tỉnh TTHuế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Tòa DS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Thanh